

**I. ĐỌC - HIỂU ( 3.0 điểm)**

Cho đoạn văn sau:

*Một ấn tượng hàm ơn khó tả dạt lên trong lòng cô gái. Không phải chỉ vì bó hoa rất to sẽ sẽ đi theo cô trong chuyến đi thứ nhất ra đời. mà vì một bó hoa nào khác nữa, bó hoa của những háo hức và mơ mộng ngẫu nhiên anh cho thêm cô.*

( Ngữ văn 9, tập 1, trang 187)

**Câu 1 (0,5 điểm):** Đoạn văn trên trích từ tác phẩm nào? Tác giả là ai?

**Câu 2 (0,75 điểm)** Nêu hoàn cảnh sáng tác của văn bản đó? Đoạn văn trên được viết theo phương thức biểu đạt chính nào?

**Câu 3 (0,5 điểm).** Tác phẩm trên được kể theo ngôi kể nào? Bằng điểm nhìn của ai? **Câu 4 (0,75 điểm):** Nhân vật “anh” trong đoạn trích là ai ? Nêu ngắn gọn vẻ đẹp của nhân vật đó?

**Câu 5 (0,5 điểm):** Trong đoạn văn, hình ảnh “một bó hoa nào khác nữa” được sử dụng theo biện pháp tu từ nào? Hãy nêu ý nghĩa của hình ảnh đó?

**II. TẬP LÀM VĂN ( 7.0 điểm)**

**Câu 1: (2,0 điểm)**

Hãy viết một đoạn văn nghị luận trình bày suy nghĩ của em về lòng dũng cảm.

**Câu 2: ( 5,0 điểm)** Phân tích, cảm nhận của em về hai khổ thơ sau:

*Ngày ngày mặt trời đi qua trên lăng  
Thấy một mặt trời trong lăng rất đỏ  
Ngày ngày dòng người đi trong thương nhớ  
Kết tràng hoa dâng bảy mươi chín mùa xuân...*

*Bác nằm trong lăng giấc ngủ bình yên  
Giữa một vầng trăng sáng dịu hiền  
Vẫn biết trời xanh là mãi mãi  
Mà sao nghe nhói ở trong tim !*

(*Viếng lăng Bác* – Viễn Phương – Ngữ văn 9, tập 2)

-----HẾT-----

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT**  
**NĂM HỌC 2020 - 2021**  
**MÔN: Ngữ Văn**  
 (Hướng dẫn chấm gồm 04 trang)

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
<b>I. Đọc hiểu</b>	<b>1</b>	- Đoạn văn trên trích từ tác phẩm: <b>Lặng lẽ sa Pa</b> (0,25đ) - Tác giả: Nguyễn Thành Long (0,25đ)	<b>0,5</b>
	<b>2</b>	- Hoàn cảnh sáng tác: <i>Truyện ngắn “ Lặng lẽ sa Pa ”</i> được Nguyễn Quang Sáng viết vào mùa hè năm <b>1970</b> (0,25đ) khi tác giả đi thực tế ở Lào Cai, đây là thời kì miền Bắc đang đi lên xây dựng CNXH , miền Nam đang kháng chiến chống Mĩ . (0,25đ) - Phương thức biểu đạt chính của đoạn văn: Tự sự (0,25đ)	<b>0,75</b>
	<b>3</b>	- Tác phẩm được kể theo ngôi kể theo ngôi thứ ba (0,25đ) - Bằng điểm nhìn của ông họa sĩ. (0,25đ)	<b>0,5</b>
	<b>4</b>	- Nhân vật: anh thanh niên làm công tác khí tượng kiêm vật lí địa cầu trên đỉnh Yên Sơn (0,25đ) - Vẻ đẹp nhân vật: (0,5đ) + Có tình yêu nghề, hi sinh thầm lặng cho đất nước. + suy nghĩ đúng đắn về nghề nghiệp. + Cởi mở, chân thành, quý trọng tình cảm của mọi người. + Sắp xếp cuộc sống ngăn nắp, gọn gàng, mang đậm nét thi vị. + Khiêm tốn, thành thực. (Nếu HS diễn đạt khác mà đúng ý vẫn cho đủ điểm)	<b>0,75</b>
	<b>5</b>	- Hình ảnh “ bó hoa nào khác nữa” được sử dụng theo biện pháp tu từ ẩn dụ. (0,25đ) - Hình ảnh đó có ý nghĩa: Đó là những giá trị tinh thần mà cô gái đã tìm thấy ở anh. Từ những điều cô chứng kiến, nghe được, từ những trang sách anh đọc dở, cô nhận ra vẻ đẹp tâm hồn anh. Anh trở thành tấm gương cho cô noi theo, cho cô yên tâm với những sự lựa chọn của mình. (0,25đ) (HS diễn đạt khác mà đúng ý vẫn cho đủ điểm)	<b>0,5</b>
	<b>1</b>	Viết một đoạn văn nghị luận về một vấn đề tư tưởng đạo lí. a. Đảm bảo thể thức của một đoạn văn. Diễn dịch hay quy nạp hoặc tổng phân hợp. b. Xác định đúng vấn đề. Lòng dũng cảm. c. Triển khai hợp lí nội dung đoạn văn: vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng.	<b>0,25</b> <b>0,25</b> <b>1,0</b>

<p><b>II. Tập làm văn</b></p>	<p>Có thể viết đoạn văn theo hướng sau:</p> <p><b>Mở đoạn:</b>          Câu văn giới thiệu vấn đề nghị luận.</p> <p><b>Thân đoạn:</b></p> <p><b>- Giải thích: dũng cảm là gì?</b>          + Dũng cảm là dám đương đầu với mọi khó khăn, gian lao vất vả, sẵn sàng chiến đấu, hy sinh vì công lí, không sợ hãi, hèn yếu mà bỏ cuộc; dám vượt qua mọi thử thách.          + Lòng dũng cảm là một đức tính vô cùng cần thiết đối với mỗi người.</p> <p><b>- Tại sao phải cần có lòng dũng cảm?</b>          + Bởi lòng dũng cảm là một đức tính tốt, người có lòng dũng cảm mang lại bao điều tốt đẹp cho bản thân, gia đình và xã hội.          + Lòng dũng cảm thể hiện sự mạnh mẽ, tự tin của con người trong cuộc sống.          + Lòng dũng cảm giúp ta có sức mạnh vượt qua những khó khăn, thử thách. Lòng dũng cảm giúp ta bảo vệ người khác, xả thân vì công lí, công bằng trong cuộc sống.          + Lòng dũng cảm giúp ta chấp nhận hậu quả sau mỗi sai lầm, dám đứng lên sau mỗi lần vấp ngã.          + Lòng dũng cảm còn giúp con người chiến thắng được chính mình trước những cám dỗ, chàm bầy của cuộc đời.</p> <p><b>Chứng minh:</b>          + Trong chiến tranh lòng dũng cảm biến thành sức mạnh để mỗi con người sẵn sàng chiến đấu hi sinh bảo vệ Tổ quốc.          (HS lấy dẫn chứng)          + Khi đất nước có thiên tai, khó khăn lòng dũng cảm giúp ta đương đầu với những tai ương đó.          + Khi đất nước bình yên, lòng dũng cảm vẫn thể hiện sự hi sinh thầm lặng để bảo vệ sự bình yên cho tổ quốc ( HS lấy dẫn chứng).          Bởi vậy, lòng dũng cảm còn là động lực giúp ta đứng lên bảo vệ công lí, động cơ nâng cao tình thần tương thân tương ái giữa người với người và cuối cùng nâng cao hơn là tình yêu Tổ quốc.</p> <p><b>Mở rộng:</b>          - Trái với dũng cảm là hèn nhát, không dám đương đầu với thử thách, không dám vượt qua chính mình, thấy gian khổ thì sợ hãi, thấy nguy hiểm thì không dám đối diện và vượt qua. Trông chờ, ỷ lại, nhụt chí.</p>	
-------------------------------	---	--

	<p><b>- Nhận thức và hành động: Liên hệ bản thân</b>  + Tuổi trẻ chúng ta cần phải không ngừng rèn luyện cho mình lòng dũng cảm vượt qua những thử thách trong học tập và trong cuộc sống, tránh sa vào tệ nạn xã hội sẵn sàng xả thân giúp đỡ người khác, luôn bảo vệ công lí, lẽ phải, không sợ hãi khi đối đầu với khó khăn mà vẫn cố gắng học tập thật tốt, hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình.  <b>Kết đoạn:</b> Câu văn khẳng định lại vấn đề.  * Lưu ý:  - HS diễn đạt khác mà đúng ý, vẫn cho đủ điểm.</p>	
	d. <i>Sáng tạo:</i> cách diễn đạt độc đáo, có suy nghĩ riêng về vấn đề.	<b>0,25</b>
	e. <i>Chính tả, dùng từ, đặt câu:</i> đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp, ngữ nghĩa tiếng Việt.	<b>0,25</b>
	Phân tích, cảm nhận về ba khổ thơ cuối của bài thơ : Ánh trăng	
	a. . <i>Đảm bảo cấu trúc của một bài nghị luận về một đoạn thơ:</i> có đầy đủ <i>Mở bài, Thân bài, Kết bài.</i> <i>Mở bài</i> giới thiệu được vấn đề nghị luận. <i>Thân bài</i> triển khai làm sáng tỏ các luận điểm. <i>Kết bài</i> khái quát được nội dung nghị luận	<b>0,25</b>
	b. Xác định đúng vấn đề nghị luận: Phân tích, cảm nhận về nghệ thuật và nội dung ba khổ thơ cuối của bài thơ : Ánh trăng	<b>0,25</b>
<b>2</b>	<p>c. <i>Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm: thể hiện sự cảm nhận sâu sắc và vận dụng tốt các thao tác lập luận, có sự kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng. Học sinh có thể giải quyết vấn đề theo hướng sau:</i></p> <p><b>A. Mở bài: (0,5 điểm)</b>  - Giới thiệu tác giả, tác phẩm.  - Khái quát về giá trị của bài thơ  - Nêu cảm nhận khái quát về hai khổ thơ</p> <p><b>B. Thân bài: (3.0 điểm)</b>  <b>1. Giới thiệu khái quát.</b>  + <i>Khái quát ngắn gọn cảm xúc của tác giả khi đến thăm lăng Bác ở khổ thơ đầu.</i></p> <p><b>2. Phân tích hai khổ thơ</b>  - <i>Khổ thơ thứ hai ca ngợi công ơn vĩ đại và tỏ lòng biết ơn vô hạn đối với Bác kính yêu.</i></p>	<b>4,0</b>

	<p>+ Hai câu thơ đầu kết hợp hình ảnh thực và hình ảnh ẩn dụ . Từ hình ảnh “mặt trời” có thực ngày ngày chiếu sáng cho nhân gian đem lại sự sống cho muôn loài, nhà thơ liên tưởng đến Bác. “Mặt trời” trong câu thơ thứ hai là hình ảnh ẩn dụ, chỉ Bác Hồ. Qua đó ngợi ca công ơn vĩ đại của Bác. Bác là ánh sáng vô tận soi đường chỉ lối cho cách mạng Việt Nam. Đồng thời thể hiện niềm tôn kính, lòng biết ơn sâu sắc của tác giả và cả dân tộc Việt Nam đối với Bác.</p> <p>+ Hai câu thơ tiếp theo sử dụng hình ảnh ẩn dụ và hoán dụ. Hình ảnh “tràng hoa” là hình ảnh ẩn dụ sáng tạo, mới mẻ và gợi cảm thể hiện tình cảm thương nhớ, niềm tôn kính với Bác. Hình ảnh “bảy mươi chín mùa xuân” là hình ảnh hoán dụ để ngợi ca sự cống hiến không mệt mỏi của Người đối với dân tộc Việt Nam</p> <p>- <i>Khổ thơ thứ ba thể hiện niềm xúc động nghẹn ngào, trào dâng khi nhìn thấy Bác và nỗi đau đớn, xót xa khi Bác đã ra đi</i></p> <p>+ Hình ảnh ẩn dụ tượng trưng gợi cảm “<i>vàng trắng</i>”, cách nói giảm, nói tránh “<i>giác ngủ</i>” gợi cảm xúc tuôn trào mãnh liệt. Không gian và thời gian như ngưng đọng Bác như đang trong giấc ngủ bình yên giữa một không gian yên tĩnh, trang nghiêm. Qua đó gợi liên tưởng đến tâm hồn cao đẹp sáng trong như và những vần thơ tràn đầy ánh trăng của Người</p> <p>+ Hình ảnh ẩn dụ “<i>trời xanh</i>” khẳng định sự trường tồn vĩnh hằng của Bác. Bác như hóa thân vào thiên nhiên vũ trụ. Song Bác ra đi là sự thật khiến mỗi người dân đất Việt không khỏi đau xót bàng hoàng, tiếc nuối vô hạn. “<i>Nghe nói</i>” là ẩn dụ chuyển đổi cảm giác diễn tả nỗi đau xoáy vào nơi sâu thẳm nhất, thiêng liêng nhất của tâm hồn. Nỗi đau đớn xót xa khi phải chấp nhận thực tế : Bác không còn nữa. Nỗi đau của tác giả cũng là nỗi đau của toàn dân tộc Việt Nam.</p> <p>đưa ra hoặc không làm bài.</p> <p><b>3 .Đánh giá về nghệ thuật đoạn thơ. (0,25đ)</b></p> <p>- Thể thơ 7 xen 8 chữ , kết hợp các phương thức biểu đạt biểu cảm, tự sự, miêu tả</p> <p>- Hình ảnh thơ giàu ý nghĩa, ngôn ngữ thơ giàu sức biểu cảm. Nhiều biện pháp tu từ : nhân hóa, ẩn dụ, điệp ngữ ... được sử dụng thành công .</p> <p>- Giọng thơ xúc động nghẹn ngào.</p> <p><b>C. Kết bài: (0,5 điểm)</b></p> <p>- Khẳng định lại vấn đề nêu cảm xúc về đoạn thơ, bài thơ.</p>	
--	--	--

	- Liên hệ bản thân	
	<i>d. Sáng tạo: cách diễn đạt độc đáo, lời văn sinh động hấp dẫn, giàu sắc thái biểu cảm.</i>	<b>0,25</b>
	<i>e. Chính tả, dùng từ, đặt câu: đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp, ngữ nghĩa tiếng Việt.</i>	<b>0,25</b>

**\* Lưu ý:**

1. Do đặc trưng của môn Ngữ văn, bài làm của thí sinh cần được đánh giá tổng quát, tránh đếm ý cho điểm.
2. Chỉ cho điểm tối đa theo thang điểm với những bài viết đáp ứng đầy đủ những yêu cầu đã nêu ở mỗi câu, đồng thời phải chặt chẽ, diễn đạt lưu loát, có cảm xúc.
3. Khuyến khích những bài viết có sáng tạo. Bài viết có thể không giống đáp án, có những ý ngoài đáp án, nhưng phải hợp lí.
4. Không cho điểm cao đối với những bài chỉ viết chung chung, sáo rỗng